

# PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2024/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 7 năm 2024

### NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên và hỗ trợ lương đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giai đoạn 2024 - 2025 theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA X KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

*Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;*

*Theo Tờ trình số 3758/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Quy định mức chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên và hỗ trợ lương đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giai đoạn 2024-2025 theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; Báo cáo thẩm tra số 655/BC-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về mức chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên các khóa đào tạo nâng cao năng lực đối với thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể; mức chi hỗ trợ lương đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

**Điều 2. Mức chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên các khóa đào tạo nâng cao năng lực đối với thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể**

Chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng/01 khóa đào tạo. Trường hợp khóa đào tạo có thời gian dưới 01 tháng thì thực hiện hỗ trợ theo số ngày thực tế tham gia khóa đào tạo (26 ngày/01 tháng).

**Điều 3. Mức chi hỗ trợ lương đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và độ tuổi lao động trẻ**

1. Chi hỗ trợ lương hàng tháng bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng đối với lao động trẻ tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

2. Lao động trẻ quy định tại khoản 1 Điều này là lao động từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi.

### **Điều 4. Thời gian thực hiện các chính sách**

Mức chi hỗ trợ các chính sách theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết này được áp dụng từ ngày Nghị quyết có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

### **Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện chi theo mức chi hỗ trợ các chính sách theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết này được bố trí từ ngân sách Thành phố (nguồn chi thường xuyên).

**Điều 6. Tổ chức thực hiện****1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố**

a) Chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan;

đảm bảo công khai, minh bạch, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố và thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, nếu có khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; trường hợp không thuộc thẩm quyền giải quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố thì báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban, Tổ Đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X Kỳ họp thứ mười bảy thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 26 tháng 7 năm 2024./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Lệ**